

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẬU LỘC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2020/HSST**
Ngày: 08/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Công Kiên.

Bà Phan Thị Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê - Thư ký Tòa án.

Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/QĐXXST – HS, ngày 27 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

I. Họ và tên: Nguyễn Văn K- sinh năm 1992. Nơi sinh: Xã H. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn K. L, xã H. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên bố: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965. Họ và tên mẹ: Đỗ Thị N, sinh năm 1961. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không. Tiền án: 02 tiền án.

- Ngày 18/5/2017 bị Tòa án nhân dân Thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 22/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương;

- Ngày 14/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 600.000 đồng). Ngày 28/12/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương chưa được xóa án tích.

Bản thân được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 9/12 thì thôi học, ở nhà phụ giúp việc gia đình, lớn lên lao động tự do tại địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2020 hiện nay, Hiện nay đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

II. Những người tham gia tố tụng:

***Bị hại:** Chị Nguyễn Thị A - sinh năm 1997. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn M. Th, xã M. L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

***Người làm chứng:** Anh Đỗ Văn D - Sinh năm 1976. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn M. Th, xã M. L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h ngày 02/3/2020, Nguyễn Văn K - Sinh năm 1992 ở Thôn K. L, xã H. L, huyện Hậu Lộc đi bộ từ nhà đến nhà người quen là anh Đỗ Văn D – Sinh năm 1976 ở thôn M. Th, xã M. L chơi. Khi đi qua nhà chị Nguyễn Thị A ở thôn M. T, xã M. L, huyện Hậu Lộc thì nhìn thấy nhà chị A đang xây dựng, chưa có cửa cổng, nên nảy sinh ý định vào nhà chị A để trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định trên, K đi vào trong sân rồi gọi vào trong nhà: “Anh ơi” để kiểm tra xem có ai ở nhà không, không thấy ai trả lời, K tiếp tục đi vào trong phòng khách tìm kiếm tài sản để trộm cắp. K quan sát trên tủ gỗ tại phòng khách thấy có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen đang cắm sạc. K đi lại rút dây sạc ra, đồng thời dùng chiếc áo gió màu vàng đang mặc quấn xung quanh chiếc máy tính, sau đó K kẹp chiếc máy tính vào nách tay phải và đi ra khỏi nhà.

Do chưa tìm được nơi tiêu thụ, nên K mang chiếc máy tính vừa trộm cắp được đến nhà anh Đỗ Văn D, mục đích để hỏi anh D xem có biết nơi nào mua máy tính hay không, khi đến nơi anh D không có ở nhà, cửa ngõ đóng. K trèo qua tường vào trong cất giấu chiếc máy tính ở góc sân bên trái dưới gốc cây si nhà anh D, sau đó K trèo tường ra ngoài rồi đi bộ ra đê biển ngồi đợi anh D về.

Đến khoảng 18h30 phút cùng ngày, anh D về nhà thì phát hiện chiếc máy tính đang để ở góc sân bên trái dưới gốc cây si, bên ngoài được quấn chiếc áo gió màu vàng, anh D không biết chiếc máy tính là của ai, nên anh D đem cất trên nóc tủ nhà mình. Khoảng 15 phút sau thì K quay lại nhà anh D, K nhìn ở góc sân không thấy chiếc máy tính đâu, nên K hỏi anh D: “Anh có thấy máy tính em để ở góc sân không”, anh D trả lời: “Anh mới về không thấy máy tính nào cả, máy tính nào mà lại hỏi anh”, K tiếp tục nói: “Máy tính em lấy trộm được của nhà gần nhà anh”. Nghe K nói vậy anh D biết chiếc máy tính vừa cất trên nóc tủ nhà mình là do K trộm cắp mà có, anh D không đưa máy tính cho K, mục đích là để tìm và trả lại cho chủ tài sản bị K trộm cắp. K ngồi chơi khoảng 30 phút, sau đó đi bộ về nhà. Nghe tin gia đình chị A bị mất chiếc máy tính nên khoảng 9h ngày 03/3/2020, anh D đem chiếc máy tính do K trộm cắp đến nhà chị Nguyễn Thị A – Sinh năm 1997 ở thôn M. T, xã M. L trả lại cho chị A. Sau khi nhận được chiếc máy tính chị A đã tự nguyện đưa cho anh D số tiền 300.000đồng để cảm ơn anh D. Sau đó chị An đã giao nộp lại chiếc máy tính cho Cơ quan cảnh sát điều tra

Công an huyện Hậu Lộc. Ngày 03/3/2020 Nguyễn Văn K đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 03/3/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã Yêu cầu định giá tài sản 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen, đã qua sử dụng do Nguyễn Văn Ktrộm cắp.

Tại bản kết luận số: 13/KL-HĐĐGHS ngày 04/3/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Hậu Lộc kết luận: 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen, hiện tại giá trị là 8.450.000đồng (Tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 16/4/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc đã trả lại 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen cho chị Nguyễn Thị A là chủ sở hữu hợp pháp. Chị A không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường gì thêm.

* Tại bản Cáo trạng số 30/CT - VKSHL ngày 13 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Xử phạt Nguyễn Văn K từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2020.

***Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

***Về trách nhiệm Dân sự:** Chị Nguyễn Thị A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX miễn xét.

***Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hậu Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Hồi 14h ngày 02/3/2020, Nguyễn Văn K đã lén lút vào nhà chị Nguyễn Thị An ở thôn M. T, xã M. L, huyện Hậu Lộc trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen, trị giá tài sản là 8.450.000đồng (*Tám triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

Như vậy, Cáo trạng số 30/CT-VKSHL ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, làm xáo trộn sự ổn định trong cộng đồng dân cư. Vì vậy cần phải xử lý đúng mức, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo:

-Trước khi phạm tội, ngày 18/5/2017 K đã bị Tòa án nhân dân Thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 22/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 14/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản(*giá trị tài sản trộm cắp là 600.000đ*). Ngày 28/12/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi trộm cắp tài sản, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình nên đã tự nguyện đi đầu thú, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, để đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử thấy một lần nữa cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ điều kiện để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm Dân sự: Chị Nguyễn Thị A đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường gì thêm nên HĐXX miễn xét.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

*** Áp dụng:** Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

*** Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn K 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2020.

*** Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đ án phí HSST.

*** Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, Bị hại (chị A) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận

- VKSND huyện Hậu Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo, bị hại;
- Chị cục THA huyện Hậu Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Chuyên